

## THE LEADERSHIP OF THE TOURISM DEVELOPMENT BY THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM FROM 2016 TO 2024

**Dinh Thi Duyen**

*Political Academy - Ministry of National Defense*

ARTICLE INFO		ABSTRACT
<b>Received:</b>	<b>06/10/2025</b>	The development of the tourism industry contributes to promoting national image, preserving cultural values and natural resources, and is also a driving force for economic growth, creating jobs, raising income and improving people's lives. The period from 2016 to 2024 marks a turning point in the strategic orientation of the Communist Party and the State of Vietnam in identifying tourism as a key economic sector, by issuing many policies and guidelines for tourism development, notably Resolution No. 08-NQ/TW of the Politburo on developing tourism into a key economic sector. The author conducts research based on the analysis of relevant sources of documents, combining the application of historical, logical, synthetic and statistical methods of practical data, highlighting the leadership role of the Party from 2016 to 2024 and the achievements in tourism development during this period. The research results affirm the correctness, consistency and timeliness of the Party in leading tourism development in both theory and practice, thereby drawing some experiences to contribute to promoting tourism development in the next stages.
<b>Revised:</b>	<b>22/12/2025</b>	
<b>Published:</b>	<b>22/12/2025</b>	

### KEYWORDS

Communist Party of Vietnam  
Leadership  
Tourism development  
Spearhead economy  
The period from 2016 to 2024

## ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2024

**Dinh Thị Duyệt**

*Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng*

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
<b>Ngày nhận bài:</b>	<b>06/10/2025</b>	Sự phát triển của ngành du lịch góp phần quảng bá hình ảnh quốc gia, bảo tồn giá trị văn hóa và tài nguyên thiên nhiên, đồng thời là động lực tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống nhân dân. Giai đoạn 2016-2024 đánh dấu bước ngoặt mang tính định hướng chiến lược của Đảng và Nhà nước trong việc xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, bằng việc ban hành nhiều chủ trương, chính sách phát triển du lịch, trong đó nổi bật là Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tác giả tiến hành nghiên cứu trên cơ sở phân tích các nguồn tài liệu liên quan, kết hợp vận dụng các phương pháp lịch sử, logic, tổng hợp và thống kê số liệu thực tiễn, làm nổi bật vai trò lãnh đạo của Đảng từ năm 2016 đến năm 2025 và những thành tựu đạt được trong phát triển du lịch giai đoạn này. Kết quả nghiên cứu khẳng định tính đúng đắn, nhất quán và kịp thời của Đảng trong lãnh đạo phát triển du lịch cả về lý luận và thực tiễn, qua đó, rút ra một số kinh nghiệm góp phần thúc đẩy phát triển du lịch ở những giai đoạn tiếp theo.
<b>Ngày hoàn thiện:</b>	<b>22/12/2025</b>	
<b>Ngày đăng:</b>	<b>22/12/2025</b>	

### TỪ KHÓA

Đảng Cộng sản Việt Nam  
Lãnh đạo  
Phát triển du lịch  
Kinh tế mũi nhọn  
Giai đoạn 2016-2024

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.13757>

Email: [duyen0809@gmail.com](mailto:duyen0809@gmail.com)

<http://jst.tnu.edu.vn>

223

Email: [jst@tnu.edu.vn](mailto:jst@tnu.edu.vn)

## 1. Đặt vấn đề

Du lịch được xác định là một trong những ngành kinh tế tổng hợp có vai trò ngày càng quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội. Giai đoạn 2016-2024 chứng kiến những nỗ lực mạnh mẽ của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách, xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Nhờ đó, ngành du lịch Việt Nam đã có bước phát triển mạnh mẽ, lượng khách quốc tế và nội địa tăng nhanh, đóng góp ngày càng lớn vào tổng sản phẩm trong nước (GDP), góp phần tích cực vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đặc biệt, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng là yếu tố quyết định định hướng, tạo khuôn khổ chính sách, đồng thời huy động được sự tham gia của hệ thống chính trị và toàn xã hội. Tuy nhiên, ngành du lịch cũng phải đối mặt với không ít khó khăn và thách thức, nhất là tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, tình trạng phát triển chưa bền vững, thiếu đồng bộ trong phát triển hạ tầng và nguồn nhân lực, sự cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia khác trong khu vực. Những kết quả đạt được cùng với khó khăn, hạn chế trên cần được nghiên cứu, nhìn nhận một cách khách quan và thấu đáo, nhằm rút ra bài học kinh nghiệm, từ đó đề ra các giải pháp, chủ trương mới để phát triển du lịch trong giai đoạn tiếp theo, nâng cao hiệu quả kinh tế và đảm bảo tính bền vững cho ngành du lịch Việt Nam trong tương lai.

Trong những năm qua, vấn đề phát triển du lịch ở Việt Nam đã thu hút sự quan tâm của nhiều học giả, với những công trình nghiên cứu được công bố. Các công trình này không chỉ đề cập đến những khía cạnh chung của phát triển du lịch mà còn tập trung phân tích, đánh giá vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự phát triển của ngành du lịch. Ở góc nhìn thực tiễn, Phan Huy Xu và Võ Văn Thành [1] tổng kết các mô hình du lịch Việt Nam giai đoạn trước, làm nổi bật mối liên hệ giữa lý luận và thực tiễn trong hoạch định chính sách phát triển du lịch. Nguyễn Thế Thi [2] phân tích quá trình Đảng lãnh đạo phát triển du lịch giai đoạn 2006–2015, làm rõ nền tảng chính trị - xã hội và hành lang pháp lý trong giai đoạn tiền đề cho sự bứt phá sau năm 2016. Lê Đăng Giáp [3] nhấn mạnh yêu cầu phát triển sản phẩm du lịch đặc thù và đổi mới chính sách để ngành du lịch sớm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nguyễn Trùng Khánh [4] tập trung làm rõ vai trò của du lịch gắn với phát triển bền vững, bảo tồn giá trị văn hóa, và thách thức tái cấu trúc ngành du lịch sau đại dịch. Bùi Thị Nhân [5] đánh giá quá trình hội nhập quốc tế của du lịch Việt Nam với những bước tiến đáng kể trong quan hệ đa phương và mở cửa thị trường. Quỳnh Vũ [6] đặt vấn đề cải cách thể chế, chính sách quản lý như một yếu tố cốt lõi để đảm bảo sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới. Cao Thị Phương Thủy, Nguyễn Thu Hương [7] đánh giá thực tiễn giai đoạn 2011-2022 và đề xuất giải pháp để đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đồng thời, Nguyễn Thị Thu Trang, Vũ Văn Thành [8] đưa ra những gợi ý về việc hoàn thiện chính sách phát triển du lịch bền vững.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên đã góp phần làm sáng tỏ nhiều khía cạnh của phát triển du lịch Việt Nam, từ chủ trương, chính sách đến các giải pháp thực tiễn. Tuy nhiên, chưa có các nghiên cứu chuyên sâu về vai trò lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn 2016-2024, đặc biệt là những phân tích tổng thể, hệ thống nhằm khái quát chủ trương, đường lối phát triển du lịch của Đảng trong giai đoạn này. Đây chính là khoảng trống khoa học mà bài viết hướng tới bổ sung, nhằm cung cấp thêm luận cứ lý luận và thực tiễn nhằm thúc đẩy phát triển du lịch Việt Nam trong giai đoạn tới.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết nghiên cứu hoạt động lãnh đạo phát triển du lịch của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 2016 đến năm 2024, tập trung làm rõ chủ trương và quá trình Đảng chỉ đạo phát triển du lịch trong giai đoạn này. Tác giả vận dụng phương pháp nghiên cứu lịch sử nhằm tái hiện tiến trình lãnh đạo, từ việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận đến quá trình tổ chức triển khai thực hiện chủ trương phát triển du lịch của Đảng trong giai đoạn 2016-2024. Phương pháp logic được áp dụng để phân tích, khái quát các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển du lịch, từ đó chỉ ra sự nhất quán, tính kế thừa và những điểm mới trong tư duy lãnh đạo. Việc vận dụng phương pháp này giúp làm rõ mối quan hệ giữa phát triển du lịch với các mục tiêu phát

triển kinh tế - xã hội, bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường và hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, tác giả còn sử dụng các phương pháp khác như tổng hợp, phân tích, đánh giá nhằm khai thác nội dung từ các văn kiện, nghị quyết của Đảng, các báo cáo của Nhà nước, ngành du lịch và các công trình nghiên cứu có liên quan. Phương pháp thống kê và so sánh để đánh giá thực trạng phát triển du lịch dưới sự lãnh đạo của Đảng, qua đó đúc rút những kinh nghiệm có giá trị trong quá trình Đảng lãnh đạo phát triển du lịch từ năm 2016 đến năm 2024.

### 3. Kết quả và bàn luận

#### 3.1. Chủ trương của Đảng về phát triển du lịch (2016–2024)

Xác định mục tiêu phát triển du lịch nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo tồn văn hóa và phát triển bền vững, Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng năm 2016 nhấn mạnh: “Có chính sách phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn” [9, tr.288], lần đầu tiên trong Văn kiện Đại hội Đảng, du lịch được xác định là một trong những ngành kinh tế trọng điểm có vai trò dẫn dắt tăng trưởng. Đặc biệt, ngày 16/01/2017, Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị được ban hành, đánh dấu bước ngoặt mang tính chiến lược, thể hiện quyết tâm chính trị cao của Đảng nhằm đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nghị quyết khẳng định: “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển đất nước, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác” [10, tr.2]. Xác định mục tiêu đến năm 2020, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đến năm 2030, du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy phát triển các ngành khác, góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm đến hàng đầu khu vực. Trên cơ sở đó, các nhiệm vụ, giải pháp lớn được xác định gồm: Đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch; Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; Hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển du lịch; Đầu tư phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, ưu tiên các khu du lịch trọng điểm; Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu quốc gia; Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch; Phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập và tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch. Có thể nói, Nghị quyết 08-NQ/TW đã tạo cú hích quan trọng, thúc đẩy hàng loạt chính sách, chương trình hành động của Chính phủ, bộ ngành và địa phương, đưa du lịch bước vào giai đoạn phát triển mới.

Nghị quyết Đại hội XIII: “Tiếp tục ban hành và thực hiện các chính sách phát triển du lịch thực sự thành là ngành kinh tế mũi nhọn” [11, tr.110] nhằm thúc đẩy phát triển du lịch bền vững, chuyên nghiệp, hiện đại, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh cao. Điểm mới được Đảng nhấn mạnh trong mục tiêu phát triển du lịch giai đoạn này thể hiện bước đột phá, đưa du lịch phát triển lên một tầm cao mới, đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả. Do đó, mọi chủ trương, chính sách phát triển du lịch phải trở thành động lực chủ yếu, giữ vai trò định hướng và đi trước một bước trong quá trình triển khai.

Nhằm hiện thực hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển du lịch trong giai đoạn 2016-2024, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng các bộ, ngành liên quan đã ban hành một hệ thống văn bản pháp quy quan trọng, vừa tạo cơ sở pháp lý thống nhất, vừa định hướng cụ thể cho các hoạt động thực tiễn. Nổi bật là “*Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030*”, xác định mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn với định hướng phát triển bền vững. Để nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng hình ảnh quốc gia, Chính phủ ban hành “*Chiến lược phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, trong đó chú trọng đổi mới phương thức quảng bá, xúc tiến, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế du lịch Việt Nam trên trường quốc tế. Đồng thời, trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, “*Đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025*” đã được triển khai, góp phần thúc đẩy quá trình số hóa, đổi mới phương thức quản lý và kinh doanh du lịch. Trên tầm nhìn dài hạn, “*Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045*” đã được xây dựng, hướng tới phát triển đồng bộ,

chuyên nghiệp và bền vững hệ thống điểm đến, hạ tầng và dịch vụ du lịch, phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế và thích ứng với bối cảnh biến đổi khí hậu.

Bên cạnh các chiến lược dài hạn, Chính phủ cũng ban hành nhiều chính sách linh hoạt nhằm ứng phó kịp thời với biến động thực tiễn, nhất là trong giai đoạn dịch Covid-19, như “*Kế hoạch triển khai chính sách kích cầu, phục hồi hoạt động du lịch, lữ hành*”. Tiếp đó, “*Chỉ thị về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững trong thời gian tới*” nhằm đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch theo hướng hiệu quả và bền vững. Đặc biệt, “*Công điện số 34/CD-TTg về thúc đẩy phát triển du lịch, bảo đảm thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế hai con số*” đã thể hiện quyết tâm chính trị cao, coi du lịch là một trong những động lực mũi nhọn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội nhanh, mạnh và bền vững. Có thể nói, chủ trương phát triển du lịch giai đoạn 2016-2024 đánh dấu bước đột phá chiến lược trong tư duy lãnh đạo của Đảng khi xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, thể hiện quyết tâm nâng tầm vai trò, vị thế của du lịch trong nền kinh tế. Các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược quan trọng được ban hành đã tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững và toàn diện của du lịch trong kỷ nguyên mới.

Cùng với hệ thống văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn và triển khai cụ thể, góp phần hiện thực hóa đường lối, chủ trương phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước. Nổi bật là Quyết định số 4829/QĐ-BVHTTDL ngày 25/12/2018 phê duyệt “*Đề án nâng cao hiệu quả xúc tiến, quảng bá du lịch Việt Nam*”, tập trung vào đa dạng hóa phương thức quảng bá, mở rộng thị trường và khẳng định thương hiệu du lịch quốc gia. Trên phương diện ứng dụng công nghệ, Quyết định số 3570/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2022 phê duyệt “*Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 để phát triển du lịch thông minh*”, tạo bước đột phá trong tiến trình chuyển đổi số ngành du lịch. Để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục ban hành Quyết định số 1726/QĐ-BVHTTDL ngày 04/7/2023, xây dựng “*Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về đẩy nhanh phục hồi và phát triển du lịch hiệu quả, bền vững*”. Như vậy, hệ thống văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong giai đoạn 2016-2024 không chỉ cụ thể hóa chỉ đạo của Chính phủ, mà còn trực tiếp tạo động lực và định hướng cho các hoạt động thực tiễn. Điều này cho thấy sự thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến bộ, ngành, góp phần đưa du lịch Việt Nam phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.

### 3.2. Kết quả

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự vào cuộc đồng bộ của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp du lịch đã tạo ra nội lực thúc đẩy du lịch tăng trưởng và phục hồi. Nhận thức của toàn xã hội về tác động lan tỏa của ngành du lịch có chuyên biến tích cực; nhiều điểm đến mới được đầu tư, xây dựng, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch được cải thiện, nâng cấp; sản phẩm du lịch được làm mới, tăng sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh, công tác chuyển đổi số được triển khai mạnh mẽ, hỗ trợ hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, thống kê, truyền thông và nâng cao trải nghiệm du khách... Nhờ đó, du lịch Việt Nam giai đoạn 2016-2024 đã đạt được những thành tựu quan trọng, tạo dấu ấn mạnh mẽ cả ở trong nước và trên trường quốc tế.

*Thứ nhất, số lượng khách du lịch tăng nhanh và ổn định*

Theo dữ liệu thống kê, du lịch Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng khách du lịch quốc tế và nội địa duy trì ở mức ấn tượng. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam liên tục tăng cao trong giai đoạn 2016 – 2019, năm 2016 vượt mốc 10 triệu lượt, tăng 26,0% so với năm 2015 và đạt đỉnh hơn 18 triệu lượt năm 2019, gấp gần 2 lần so với năm 2015, nằm trong nhóm các điểm đến mức tăng trưởng cao nhất thế giới theo báo cáo của Tổ chức Du lịch Liên hợp quốc. Mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 (2020 – 2021) khiến du lịch quốc tế gần như “đóng băng”, nhưng ngay sau khi mở cửa trở lại từ tháng 3 năm 2022, lượng khách quốc tế đã phục hồi nhanh chóng, Việt Nam đón 3.661.222 lượt khách (tương đương 20% so với năm 2019), tăng 104.506,3% so với cùng kỳ năm 2021; đến năm 2023 đã phục hồi

70% với 12,6 triệu lượt, gấp gần 3,5 lần so với năm 2022 (tăng 244,2% so với cùng kỳ năm 2022); năm 2024 là 17,6 triệu lượt (tăng 39,5% so với cùng kỳ năm 2023), phục hồi 98% so với năm 2019 (mức phục hồi tốt nhất trong khu vực Đông Nam Á) [12]. Du lịch nội địa cũng có bước phát triển bùng nổ, từ 62 triệu lượt khách năm 2016 lên 85 triệu lượt vào năm 2019, và tiếp tục tăng lên 101,3 triệu lượt năm 2022 (tăng 68,8% so với mục tiêu đặt ra là 60 triệu lượt khách, vượt xa con số 85 triệu lượt khách nội địa năm 2019, thời điểm trước khi xảy ra dịch Covid-19). Năm 2023 là 108 triệu lượt (vượt 6% so với kế hoạch) và 110 triệu lượt vào năm 2024 [13].

*Hai là, tổng thu từ khách du lịch, đóng góp và GDP của du lịch tăng mạnh qua các năm*

Doanh thu du lịch đóng góp ngày càng lớn vào GDP quốc gia, cụ thể là năm 2016, tổng thu từ khách du lịch đạt 417 nghìn tỷ đồng, năm 2019 là 755 nghìn tỷ đồng, du lịch đóng góp khoảng 9,2% GDP nền kinh tế. Sau dịch Covid-19, ngành du lịch phục hồi mạnh mẽ, tổng thu du lịch liên tục tăng trưởng. Năm 2022 đạt 495 nghìn tỷ đồng (vượt trên 23% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 66% so với năm 2019), năm 2023 đạt 678 nghìn tỷ đồng (vượt 4,3% so với kế hoạch). Tiếp nối đà tăng trưởng, năm 2024 đạt 840 nghìn tỷ đồng [14]. Du lịch được Chính phủ đánh giá là điểm sáng trong tổng thể bức tranh kinh tế - xã hội của đất nước. Sự tăng trưởng của du lịch tác động lan tỏa mạnh mẽ đến sự phát triển của nhiều ngành, lĩnh vực khác.

*Ba là, hệ thống cơ sở lưu trú phát triển mạnh mẽ, chất lượng ngày càng được nâng cao, đóng góp đáng kể vào năng lực phục vụ khách du lịch*

Tính đến hết năm 2016, tổng số cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn cả nước ước tính đạt 21.000 cơ sở lưu trú du lịch với 420.000 buồng, tăng tương ứng 10,5% và 13,5% so với năm 2015 [15, tr.23]. Với sự phục hồi của hoạt động du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, hướng dẫn viên du lịch quay trở lại thị trường tăng mạnh, cũng như có thêm nhiều cơ sở lưu trú du lịch được đưa vào hoạt động. Năm 2022, cả nước có 35.000 cơ sở lưu trú du lịch với khoảng 700.000 buồng, trong đó có 224 cơ sở lưu trú du lịch hạng 5 sao với 74.843 buồng và 345 cơ sở lưu trú hạng 4 sao với 46.279 buồng [16, tr.15]. Năm 2023, cả nước có 38.000 cơ sở lưu trú du lịch với hơn 780.000 buồng, tăng 3.000 cơ sở so với năm 2022, trong đó có 247 cơ sở lưu trú hạng 5 sao với 80.896 buồng (tăng 26 cơ sở với 6.579 buồng) và 368 cơ sở lưu trú du lịch hạng 4 sao với 50.716 buồng (tăng 28 cơ sở với 5.014 buồng) [17, tr.17]. Đến hết năm 2024, cả nước có 4.170 doanh nghiệp lữ hành quốc tế, 40.720 hướng dẫn viên du lịch, 280 cơ sở lưu trú hạng 5 sao với 60.190 buồng và 356 cơ sở lưu trú hạng 4 sao với 49.466 buồng [18, tr.18].

*Bốn là, du lịch Việt Nam ngày càng khẳng định vị thế là điểm đến hấp dẫn trên bản đồ du lịch toàn cầu*

Nhiều thành tựu nổi bật của du lịch Việt Nam được các tổ chức uy tín, các hãng truyền thông, tạp chí và chuyên trang quốc tế vinh danh tại các giải thưởng du lịch danh giá đã khẳng định sức hút mạnh mẽ cũng như thương hiệu du lịch Việt Nam trên bản đồ du lịch quốc tế. Tổ chức giải thưởng Du lịch Thế giới (World Travel Awards – WTA) đã nhiều lần vinh danh du lịch Việt Nam với những hạng mục danh giá ở cả cấp độ khu vực và toàn cầu. Cụ thể, năm 2022, Việt Nam được trao 16 hạng mục giải thưởng hàng đầu thế giới và 48 hạng mục giải thưởng hàng đầu châu Á; năm 2023, trao tặng 19 hạng mục giải thưởng hàng đầu thế giới và 54 hạng mục giải thưởng hàng đầu châu Á. Đến năm 2024, du lịch Việt Nam tiếp tục được tôn vinh với ba giải thưởng lớn: “Điểm đến hàng đầu châu Á”, “Điểm đến di sản hàng đầu châu Á” và “Điểm đến thiên nhiên hàng đầu châu Á”. Đáng chú ý, đây là lần thứ sáu Việt Nam được công nhận là “Điểm đến hàng đầu châu Á” (2018, 2019, 2021, 2022, 2023, 2024) và 4 lần được vinh danh là “Điểm đến di sản hàng đầu thế giới”. Đồng thời, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam tiếp tục nhận được danh hiệu “Cơ quan quản lý du lịch hàng đầu châu Á” (sau 3 lần vào các năm 2017, 2021 và 2022). Bên cạnh các hạng mục giải thưởng ở cấp quốc gia, World Travel Awards còn ghi nhận và vinh danh nhiều thương hiệu tiêu biểu ở cấp địa phương ở các lĩnh vực như khách sạn, khu nghỉ dưỡng, hãng hàng không, lữ hành... Những giải thưởng, danh hiệu và sự ghi nhận từ cộng đồng quốc tế không chỉ minh chứng cho sức hấp dẫn của điểm đến Việt Nam, mà còn khẳng định uy tín và vị thế nổi bật của du lịch Việt Nam trong quá trình hội nhập khu vực và toàn cầu.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, du lịch Việt Nam giai đoạn 2016-2024 đã đạt được những thành tựu to lớn, khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và tầm nhìn chiến lược của Đảng, thể hiện ở việc ban hành kịp thời các nghị quyết, chiến lược, chính sách quan trọng nhằm thúc đẩy phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đặc biệt, trước những tác động của đại dịch Covid-19, ngành du lịch đã chủ động, linh hoạt triển khai nhiều giải pháp thích ứng, phục hồi và bứt phá, nhanh chóng lấy lại đà tăng trưởng. Mặc dù đạt nhiều kết quả tích cực, song phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 2016-2024 vẫn bộc lộ những hạn chế, như sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, trùng lặp; chất lượng dịch vụ chưa đồng đều. Nguồn nhân lực còn hạn chế, đặc biệt sau đại dịch Covid-19. Ứng dụng khoa học-công nghệ, chuyển đổi số còn manh mún, thiếu liên kết. Công tác quản lý nhà nước và chính sách thị thực, hàng không chưa thực sự cạnh tranh. Ngành du lịch còn phụ thuộc vào một số thị trường quốc tế, sức chống chịu khủng hoảng yếu, trong khi phải đối diện với nhiều thách thức từ biến đổi khí hậu và yêu cầu hội nhập sâu rộng.

Từ thực tiễn quá trình Đảng lãnh đạo phát triển du lịch giai đoạn 2016-2024, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau:

*Một là*, nhận thức về phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng trong định hướng phát triển kinh tế – xã hội. Du lịch không chỉ đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng GDP, tạo việc làm và quảng bá hình ảnh quốc gia, mà còn góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa, tài nguyên thiên nhiên, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển bền vững.

*Hai là*, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp đồng bộ giữa Trung ương và địa phương, giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng là nhân tố quyết định tạo nên những chuyển biến tích cực trong phát triển du lịch.

*Ba là*, chú trọng đổi mới và đa dạng hóa các loại hình sản phẩm nhằm nâng cao sức hấp dẫn của du lịch, định vị thương hiệu du lịch Việt Nam gắn với hình ảnh chủ đạo, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

*Bốn là*, quan tâm đến đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao, khuyến khích đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Việt Nam trong giai đoạn mới.

#### 4. Kết luận

Những kết quả đạt được trong phát triển du lịch từ năm 2016 đến năm 2024 đã khẳng định tính đúng đắn và hiệu quả của các chủ trương, chính sách phát triển du lịch của Đảng. Thực tiễn triển khai cho thấy, du lịch Việt Nam đạt nhiều thành tựu: lượng khách tăng mạnh, hạ tầng và sản phẩm đa dạng, vị thế quốc tế được nâng cao. Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế, thách thức như tính bền vững, chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực, khả năng chống chịu trước khủng hoảng. Để ngành du lịch tiếp tục phát triển bền vững trong tương lai, cần tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp: hoàn thiện thể chế và cơ chế chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư và đổi mới sáng tạo trong ngành; đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển du lịch xanh, gắn tăng trưởng với bảo vệ môi trường và bảo tồn văn hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch; tăng cường liên kết vùng và hợp tác quốc tế nhằm đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, và phương thức xúc tiến, quảng bá du lịch. Những định hướng và giải pháp này sẽ góp phần hiện thực hóa mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đáp ứng kỳ vọng của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] H. X. Phan and V. T. Vo, *Vietnam Tourism from Theory to Practice*. Ho Chi Minh City General Publishing House, 2018.
- [2] T. T. Nguyen, "The Communist Party of Vietnam led tourism development from 2006 to 2015," PhD thesis of History of the Communist Party of Vietnam, Academy of Politics, Hanoi, 2020.
- [3] T. K. Nguyen, "Restoring the tourism industry in conditions of safe, flexible adaptation and effective control of the Covid-19 epidemic," *Communist Review*, no. 988, pp. 34-39, April 2022.
- [4] M. H. Nguyen, "Sustainable tourism development in Vietnam," *Journal of Political Theory*, no. 539, pp. 31-35, 2023.

- 
- [5] H. H. Vo, "Regional linkage in sustainable tourism development - current situation and solutions," *Communist Review*, no. 1034, pp. 93-97, March 2024.
- [6] T. L. Vu, "Protecting and promoting the value of cultural heritage resources associated with sustainable tourism development," *Communist Review*, no. 1046, pp. 83-88, September 2024.
- [7] T. K. Nguyen, "Tourism development associated with preserving and promoting cultural values, protecting the environment, promoting sustainable development in the new context," *Communist Review*, no. 1019, pp. 43-48, August 2023.
- [8] T. K. Nguyen, "Tourism industry promotes digital transformation, contributing to comprehensive, fast and sustainable development," *Communist Review*, no. 1068, pp. 87-92, August 2025.
- [9] Communist Party of Vietnam, *Document of the 12th National Congress of Deputies*. National Political Publishing House, Hanoi, 2016.
- [10] Politburo, *Resolution No. 08/NQ-TW dated January 16, 2017, On developing tourism to become a key economic sector*, 2017.
- [11] Communist Party of Vietnam, *Document of the 13th National Congress of Deputies*, vol. 2. National Political Publishing House, Hanoi, 2021.
- [12] General Statistics Office, "General data "International visitors arriving in 2016, 2019, 2022, 2023, 2024," Electronic information portal of the Ministry of Culture, Sports and Tourism, 2016, 2019, 2022, 2023, 2024. [Online]. Available: <https://vietnamtourism.gov.vn/statistic/international?year>. [Accessed Jul. 15, 2025].
- [13] General Statistics Office, "General data "Domestic tourists in 2016, 2019, 2022, 2023, 2024," Electronic information portal of the Ministry of Culture, Sports and Tourism, 2016, 2019, 2022, 2023, 2024. [Online]. Available: <https://vietnamtourism.gov.vn/statistic/domestic?year>. [Accessed Jul. 15, 2025].
- [14] General Department of Tourism, "Total revenue from tourists in the period 2008 – 2024," Electronic information portal of the Ministry of Culture, Sports and Tourism, 2024. [Online]. Available: <https://vietnamtourism.gov.vn/statistic/receipts>. [Accessed Jul. 15, 2025].
- [15] General Department of Tourism, *Vietnam Tourism Annual Report 2016*. News Publishing House, 2017.
- [16] General Department of Tourism, "Tourism information December 2022," 2022. [Online]. Available: <https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/2023/ttdl2023.1.12.pdf>. [Accessed Jul. 15, 2025].
- [17] Vietnam National Tourism Administration, "Tourism information December 2023," 2023. [Online]. Available: [https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/2024/thong\\_tin\\_du\\_lich\\_thang\\_12-2023\\_%28ok%29.pdf](https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/2024/thong_tin_du_lich_thang_12-2023_%28ok%29.pdf). [Accessed Jul. 15, 2025].
- [18] Vietnam National Administration of Tourism, "Tourism information December 2024," 2024. [Online]. Available: [https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/2024/thong\\_tin\\_du\\_lich\\_thang\\_12\\_2024.pdf](https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/2024/thong_tin_du_lich_thang_12_2024.pdf). [Accessed Jul. 15, 2025].